

Số: 497/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 462/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu V sinh năm: 1989

HKTT và ở tại: thôn T, xã Đ, huyện Mê Linh, Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thế H sinh năm: 1987

Trú tại: Ngõ C, Tổ B phường S, Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 09 năm 2020;

**XÉT THẤY**

Chị Nguyễn Thị Thu V và anh Nguyễn Thế H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/01/2019 (Giấy chứng nhận kết hôn số 9/2019) tại Ủy ban nhân dân phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Thu V và anh Nguyễn Thế H .

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh chị không có.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**3. Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Thu V tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0016237 ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại chị Nguyễn Thị Thu V tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

**4. Hiệu lực của quyết định:** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**